

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 10/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới

Thực hiện Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 10/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới (*sau đây viết tắt là Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình số 38-CTr/TU*); Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, sự đồng thuận xã hội trong việc thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới.

2. Cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 10/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; xác định các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm của các cấp, các ngành tập trung thực hiện trong thời gian đến năm 2030, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, doanh nghiệp và nhân dân trong phát triển khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh.

3. Trong quá trình thực hiện, các cấp, các ngành phải bám sát Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 10/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy các chỉ thị, nghị quyết chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và tình hình thực tiễn của tỉnh để xác định lộ trình, bước đi, cách làm phù hợp để đảm bảo việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đạt hiệu quả, chất lượng.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển kinh tế tập thể năng động, hiệu quả, bền vững với nhiều mô hình hợp tác, liên kết trên cơ sở tôn trọng bản chất, giá trị và nguyên tắc của kinh tế tập thể, thu hút ngày càng nhiều nông dân, hộ gia đình, cá nhân, tổ chức tham gia; góp phần nâng cao thu nhập của các thành viên, hộ gia đình, giảm

nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và đảm bảo an sinh xã hội nhất là tại các khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa của tỉnh. Ưu tiên hỗ trợ xây dựng mô hình hợp tác xã nông nghiệp kiểu mới gắn với xây dựng nông thôn mới và tái cơ cấu ngành nông nghiệp; liên kết sản xuất với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị sản phẩm hàng hóa chủ lực, đặc trưng của địa phương.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030

(1) Toàn tỉnh có khoảng 1.600 hợp tác xã với tổng số khoảng 51.000 thành viên, trong đó có khoảng 1.000 hợp tác xã lĩnh vực nông nghiệp và 600 hợp tác xã phi nông nghiệp; có 520 tổ hợp tác hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp với khoảng 3.500 thành viên (phần đầu thành lập khoảng 50 hợp tác xã từ các tổ hợp tác); 05 liên hiệp hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp với 35 hợp tác xã thành viên.

(2) Tổng vốn hoạt động, doanh thu, lợi nhuận bình quân của các hợp tác xã tăng 5%/năm trở lên.

(3) Bảo đảm trên 65% tổ chức kinh tế tập thể đạt từ loại khá trở lên, trong đó có ít nhất 60% tham gia liên kết theo chuỗi giá trị. Có trên 60% hợp tác xã nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; phát triển các chuỗi giá trị nông sản hàng hoá gắn với liên kết sản xuất, cung cấp dịch vụ chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; 100% hợp tác xã ở các xã đạt chuẩn nông thôn mới thực hiện liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị; đẩy mạnh tham gia vào các chuỗi cung ứng đưa sản phẩm nông nghiệp xuất khẩu trực tiếp ra nước ngoài.

(4) Phát huy vai trò của Liên minh Hợp tác xã tỉnh, tổ chức tư vấn, tập huấn, hỗ trợ cho 100% hợp tác xã trên địa bàn tỉnh; phần đầu đến 2030 nâng tổng vốn điều lệ của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã lên 50 tỷ đồng và hỗ trợ cho vay khoảng 80 dự án.

(5) Phát triển và tiêu chuẩn hóa sản phẩm OCOP, đến năm 2030 toàn tỉnh có khoảng trên 350 sản phẩm OCOP, trong đó có khoảng từ 3-5 sản phẩm 5 sao và khoảng trên 80% sản phẩm OCOP do tổ chức kinh tế tập thể là chủ thể.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước nhằm nhận thức đúng, đầy đủ về bản chất, vị trí, vai trò và tầm quan trọng của kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

- Các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai nghiên cứu, quán triệt nội dung của Nghị quyết đến toàn thể đội ngũ cán bộ đảng viên, công chức, viên chức, người lao động nhất là người đứng đầu để tạo sự thống nhất cao trong nhận thức ở tất cả các cấp, các ngành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình số 38-Ctr/TU; đổi mới tư duy phát triển và đẩy mạnh quyết tâm của các cấp, các ngành về nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ

nghĩa; kịp thời khen thưởng, tôn vinh và nhân rộng các tổ chức kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả, có đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tuyên truyền, phổ biến thông tin về Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình số 38-Ctr/TU tại các huyện, thành phố với quy mô sâu rộng, nhiều hình thức đa dạng, phong phú, nội dung thiết thực nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về bản chất, vai trò của kinh tế tập thể, coi trọng lợi ích của thành viên, sự hợp tác, liên kết, trợ giúp lẫn nhau, hướng đến làm giàu cho từng thành viên tổ hợp tác, hợp tác xã tạo sự đồng thuận, thống nhất trong thực hiện phát triển kinh tế tập thể.

- Liên minh Hợp tác xã tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò trong việc tuyên truyền, hỗ trợ pháp luật, cung cấp dịch vụ tư vấn thực hiện Luật Hợp tác xã và các văn bản có liên quan. Vận động thành lập mới hợp tác xã theo đúng nguyên tắc tổ chức hoạt động của Luật Hợp tác xã, chính sách phát triển kinh tế tập thể gắn với xây dựng mô hình hợp tác xã kiểu mới.

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh nghiên cứu mở chuyên mục hoặc lồng ghép việc tuyên truyền về nội dung, kết quả thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương, Chương trình hành động số 38-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này để tạo sự đồng thuận, đồng thời đảm bảo việc giám sát, phản biện xã hội, biểu dương, động viên các điển hình tiêu biểu trong quá trình thực hiện.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống truyền thanh cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Tiếp tục rà soát đổi mới, hoàn thiện chương trình, kế hoạch, cơ chế chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể

Rà soát, cụ thể hóa các chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể thuộc lĩnh vực quản lý, theo hướng xác định các tổ chức kinh tế tập thể là chủ thể phù hợp để kết hợp giữa đầu tư của Nhà nước và đầu tư, quản lý của tập thể người dân. Xây dựng chương trình, tập trung nguồn lực, phù hợp với yêu cầu phát triển của kinh tế tập thể và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong từng thời kỳ với một số chính sách cụ thể:

- *Phát triển nguồn nhân lực:* Trường Chính trị tỉnh nghiên cứu, bố trí nội dung về kinh tế tập thể, hợp tác xã vào chương trình đào tạo lý luận chính trị sơ cấp, trung cấp. Các trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tỉnh nghiên cứu đưa nội dung đào tạo về kinh tế tập thể vào các chương trình đào tạo chuyên sâu để định hướng công tác khởi nghiệp, từng bước bổ sung nhân lực chất lượng cao, bền vững cho khu vực kinh tế tập thể của tỉnh, góp phần khắc phục khó khăn của nhiều HTX hiện nay. Mở rộng đối tượng, đổi mới nội dung, hình thức đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực của các HTX. Triển khai phổ biến rộng rãi việc hỗ trợ đưa cán bộ trẻ, có năng lực, nhiệt huyết về làm việc tại các HTX; hỗ trợ đưa thành viên, người lao động đang làm công tác quản lý, chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ của các tổ chức kinh tế tập thể đi đào tạo nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ. Tổ chức các khóa tư vấn sau đào tạo, hướng dẫn trực

tiếp học viên đã tham gia các khóa bồi dưỡng, đào tạo trong trường hợp học viên gặp khó khăn trong việc thực hành.

- *Đất đai*: Nghiên cứu, tham mưu ban hành cơ chế, chính sách cho tích tụ, tập trung ruộng đất như chuyển nhượng quyền sử dụng đất, thuê đất, góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất để tham gia sản xuất nông nghiệp quy mô lớn. Quản lý tốt việc sử dụng đất trồng lúa và đất rừng; sử dụng linh hoạt, hiệu quả đất lúa; tránh tình trạng bỏ hoang, làm thoái hoá đất; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người có đất bị thu hồi theo đúng quy định của pháp luật; tăng cường phân cấp, ủy quyền cho chính quyền các cấp, đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực.

- *Đầu tư*: Nghiên cứu chính sách hỗ trợ HTX khởi nghiệp sáng tạo. Tăng đầu tư công cho nông nghiệp, trong đó tăng tỷ lệ đầu tư cho khoa học công nghệ, hạ tầng thương mại, đào tạo nhân lực, bảo đảm liên kết vùng, sản xuất nông nghiệp bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu; đầu tư công nghiệp và dịch vụ phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn ở các vùng có lợi thế, vùng chuyên canh chính; phát triển công nghiệp, dịch vụ phục vụ nông nghiệp. Ưu tiên phân bổ, nâng cao hiệu quả ngân sách thực hiện chính sách: thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản; khuyến nông; đào tạo nghề; nông nghiệp công nghệ cao, hữu cơ, sinh thái, tuần hoàn, sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP; cơ giới hóa nông nghiệp; phát triển chăn nuôi bền vững; bảo quản, chế biến, xuất khẩu nông sản; phát triển sản phẩm OCOP. Huy động các nguồn lực xã hội đầu tư vào nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh đầu tư đối tác công tư; tạo môi trường thuận lợi để doanh nghiệp đầu tư, phát triển dịch vụ, kinh doanh và chế biến nông sản. Tạo điều kiện khuyến khích thu hút viện trợ quốc tế, đầu tư nước ngoài, đầu tư trong nước vào nông nghiệp, nông thôn nhất là các vùng sâu, xa, khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Nghiên cứu triển khai mô hình Trung tâm hỗ trợ HTX tỉnh là đầu mối thực hiện dịch vụ liên kết sản xuất – tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ logistics ...

- *Tài chính, tín dụng*: Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách tài chính, chính sách thuế do Trung ương ban hành. Tổ chức tuyên truyền, tập huấn các chính sách pháp luật về tài chính, chính sách thuế mới, sửa đổi, bổ sung, miễn, giảm, gia hạn hỗ trợ cho tổ chức kinh tế tập thể thực hiện kịp thời, đầy đủ, đồng bộ các chính sách hỗ trợ, ưu đãi miễn, giảm, gia hạn về thuế, phí, đất đai cho tổ chức kinh tế tập thể theo quy định của pháp luật.

Quản lý hoạt động của các Quỹ tín dụng nhân dân an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững; đảm bảo hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân tuân thủ quy định của pháp luật và đúng tôn chỉ, mục đích. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể, thành viên của các tổ chức kinh tế tập thể nâng cao khả năng tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng; chủ động nắm bắt nhu cầu vốn tín dụng của lĩnh vực kinh tế tập thể tiếp cận các dự án/phương án sản xuất kinh doanh khả thi, hiệu quả để đầu tư vốn tín dụng.

Nâng cao và phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã thuộc Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh, đồng thời tranh thủ nguồn vốn ủy thác của Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác

xã Việt Nam, Ngân hàng chính sách xã hội trong việc hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể hoạt động, thực hiện vay vốn với lãi suất ưu đãi, bảo đảm công khai, minh bạch, không để thất thoát; tạo điều kiện cho các tổ chức kinh tế tập thể tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng.

- *Khoa học và công nghệ*: Hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể trong lĩnh vực khoa học công nghệ đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số theo Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Nghị quyết số 111-NQ/TU ngày 11/6/2021 của Tỉnh uỷ, Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 định hướng đến 2030.

Hướng dẫn và hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể ứng dụng kết quả các thành tựu khoa học và công nghệ về giống, công nghệ sinh học, công nghệ bảo quản, chế biến; đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp cho các sản phẩm đặc sản, chủ lực của các địa phương; hỗ trợ xây dựng, công bố tiêu chuẩn cho các sản phẩm hàng hóa; đăng ký mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc sản phẩm góp phần tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa, dịch vụ.

Khuyến khích các hợp tác xã tham gia các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, chương trình hỗ trợ ứng dụng khoa học và công nghệ để nâng cao chất lượng và hiệu quả kinh tế của sản phẩm (áp dụng Hệ thống quản lý tiên tiến, đạt giải thưởng chất lượng, có sản phẩm, hàng hóa được chứng nhận hợp chuẩn).

- *Thông tin kinh tế, kỹ năng tiếp thị và nghiên cứu thị trường*: Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, tìm kiếm, mở rộng hợp tác đầu tư, cung cấp thông tin thị trường, chú trọng thị trường xuất khẩu. Kết nối, hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể tham gia các hội nghị xúc tiến đầu tư, hội chợ triển lãm để giới thiệu, quảng bá sản phẩm ra thị trường trong và ngoài nước, trong đó chú trọng sản phẩm nông nghiệp, hàng thủ công mỹ nghệ, sản phẩm truyền thống của địa phương có thể mạnh hưởng đến xuất khẩu. Hỗ trợ công bố thông tin về kế hoạch, chương trình, dự án, thông tin chỉ dẫn kinh doanh, tín dụng, thị trường, sản phẩm, công nghệ, các thông tin khác theo lĩnh vực quản lý trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và của ngành.

Tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức về nghiệp vụ xúc tiến thương mại, kỹ năng quản trị, tổ chức mạng lưới bán lẻ, kỹ năng vận dụng thương mại điện tử, hội nhập kinh tế quốc tế, hướng dẫn về chính sách thương mại trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa nông sản cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn toàn tỉnh; Triển khai công tác cảnh báo sớm và thông tin kịp thời các quy định, biện pháp phòng vệ thương mại, các rào cản thương mại nước ngoài cho các doanh nghiệp, hợp tác xã đề chủ động trong công tác ứng phó với các biện pháp phòng vệ thương mại của nước ngoài, nhằm giảm thiểu những thiệt hại trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Chú trọng phát triển thị trường nông sản trong nước, ứng dụng thương mại điện tử, quảng bá sản phẩm; hình thành chuỗi cung ứng - sản xuất - chế biến - tiêu thụ sản phẩm tại thị trường trong và ngoài nước. Đẩy mạnh công tác quảng bá giới thiệu sản phẩm chủ lực, đặc trưng, tiềm năng thế mạnh của của tỉnh trên các

phương tiện thông tin đại chúng, trên các trang Website của UBND tỉnh, Chính phủ và các Bộ ngành Trung ương; phát triển thương mại điện tử để quảng bá giới thiệu sản phẩm và bán hàng trực tuyến trên các sàn thương mại điện tử, qua Zalo, qua facebook,...; phát triển thương hiệu đối với các sản phẩm đã được cấp quyền sở hữu công nghiệp, sản phẩm đã được bảo hộ ở các quốc gia trên thế giới, đồng thời hỗ trợ xây dựng chỉ dẫn địa lý, thương hiệu, nhãn hiệu hàng hóa, truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm tiềm năng của tỉnh.

- *Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng*: Tăng cường huy động nguồn vốn đầu tư công, bố trí lồng ghép trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, giai đoạn 2026-2030, 3 (ba) Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình khuyến công và các chương trình khác để hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích chung của cộng đồng thành viên hoặc là nơi tiếp nhận/triển khai các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng của Nhà nước vì mục tiêu phát triển cộng đồng. Tổ chức kinh tế tập thể có trách nhiệm tự trang trải chi phí vận hành, bảo dưỡng các công trình được Nhà nước bàn giao, giúp cộng đồng quản lý và khai thác hiệu quả các công trình được xây dựng trên cơ sở nguồn vốn đầu tư của Nhà nước, kết hợp với sự đóng góp của các thành viên.

- *Bảo hiểm xã hội*: Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế bắt buộc đối với người lao động và thành viên của các tổ chức kinh tế tập thể làm việc theo hợp đồng, hưởng tiền lương, tiền công theo quy định của pháp luật. Tổng hợp, đề xuất phương án xử lý nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp của hợp tác xã.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể

Đánh giá hiệu quả của tổ chức kinh tế tập thể để củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã gắn với xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu và tái cơ cấu ngành nông nghiệp với mục tiêu phát triển các chuỗi giá trị nông sản hàng hóa, gắn với liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

Rà soát, sắp xếp lại các hợp tác xã hoạt động không hiệu quả; xử lý dứt điểm các hợp tác xã ngừng hoạt động, chờ giải thể; cơ cấu lại các hợp tác xã tín dụng, nhất là xử lý một số hợp tác xã tín dụng yếu kém theo hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương.

Thực hiện công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực quản trị, đổi mới phương thức sản xuất, kinh doanh cho đội ngũ ban Quản trị, ban Giám đốc, thành viên, kế toán của hợp tác xã; Tổ chức các chuyên đề chuyên sâu phù hợp nhu cầu của cán bộ, thành viên hợp tác xã. Tăng cường tổ chức các lớp tư vấn tập trung, tư vấn trực tiếp cho các đối tượng có nhu cầu thành lập hợp tác xã.

Tăng cường hợp tác, liên kết với các địa phương trong vùng, các cơ quan chức năng của Trung ương trong xây dựng chuỗi liên kết tiêu thụ, hỗ trợ sản xuất giữa các hợp tác xã, trong đào tạo đội ngũ cán bộ.

Khuyến khích việc tăng vốn góp và vốn huy động từ thành viên để tăng

nguồn vốn hoạt động, tăng vốn đầu tư phát triển, tăng tài sản của tổ chức kinh tế tập thể; thực hiện hoạt động tín dụng nội bộ, thành lập doanh nghiệp tại những tổ chức kinh tế tập thể có đủ điều kiện; nghiên cứu ủy thác một số dịch vụ công cho các tổ chức kinh tế tập thể; khuyến khích liên kết kinh tế giữa các tổ chức kinh tế tập thể hoạt động trong cùng ngành, lĩnh vực.

Xây dựng cơ chế khuyến khích các tổ chức kinh tế tập thể mà nòng cốt là các hợp tác xã xây dựng nền nông nghiệp theo hướng nông nghiệp thông minh, nông nghiệp sạch, ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ cao tạo ra sản phẩm có năng suất, chất lượng có sức cạnh tranh trên thị trường.

Hàng năm quan tâm bố trí nguồn kinh phí thích đáng nhằm đẩy mạnh công tác tư vấn thị trường, hỗ trợ xây dựng điều lệ, phương án sản xuất kinh doanh; tuyên truyền, vận động và hỗ trợ thành lập mới các hợp tác xã trọng tâm là các hợp tác xã nông nghiệp, dịch vụ nông nghiệp, chế biến nông, lâm sản; chú trọng phát triển các hợp tác xã trong lĩnh vực nông lâm nghiệp, sản xuất sản phẩm OCOP, chế biến các mặt hàng nông sản của địa phương.

Thường xuyên quan tâm, tạo điều kiện kết nối cho các doanh nghiệp và hợp tác xã liên doanh, liên kết trong sản xuất kinh doanh; thực hiện lồng ghép các chương trình phát triển nông nghiệp, nông thôn với mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể; khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư vào nông nghiệp nông thôn theo hướng các trang trại quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, hữu cơ, sinh thái, tuần hoàn, sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, tạo nhiều việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn; trú trọng các ngành công nghiệp, dịch vụ hỗ trợ nông nghiệp; dịch vụ du lịch; vận động, tuyên truyền các hợp tác xã trong từng lĩnh vực tham gia liên hiệp hợp tác xã quy mô cấp tỉnh, cấp huyện và quy mô liên xã.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của nhà nước đối với kinh tế tập thể

Thực hiện quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã để thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước và cấp giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã trên địa bàn tỉnh; Thường xuyên kiện toàn và nâng cao vai trò của Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tỉnh và cấp huyện, tạo sự thống nhất, đồng bộ, xuyên suốt, toàn diện trong lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp, điều hành, tổ chức thực hiện có chiều sâu, hiệu quả và thiết thực Nghị quyết và pháp luật về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối trên địa bàn; bám sát chủ trương, định hướng và chỉ đạo của Ngân hàng nhà nước Việt Nam, nghị quyết của cấp ủy và các chương trình, kế hoạch hành động của chính quyền địa phương để chỉ đạo các tổ chức tín dụng triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của ngành ngân hàng đối với phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh; Quản lý hoạt động của các quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tiếp tục an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững; đảm bảo hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân tuân thủ quy định của pháp luật và đúng tôn chỉ, mục đích của quỹ tín dụng nhân dân.

Theo dõi, nắm bắt tình hình thực tế hoạt động của tổ chức kinh tế tập thể để

kip thời tham mưu, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức kinh tế tập thể.

Thực hiện tốt công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức đối với việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm hành vi vi phạm.

Chủ động, tích cực đổi mới các hoạt động, chương trình, hình thức hợp tác với các tổ chức, cơ quan hữu quan của các tỉnh, thành trên cả nước, các tổ chức quốc tế và phi chính phủ nước ngoài nhằm học tập kinh nghiệm, tranh thủ các hỗ trợ tài chính, kỹ thuật trong phát triển kinh tế tập thể tại địa phương trên nguyên tắc bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Gắn việc kiểm điểm, đánh giá thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế tập thể đối với sở, ngành, địa phương trong tổng kết hàng năm.

5. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và Liên minh Hợp tác xã Việt Nam đối với phát triển kinh tế tập thể

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Bắc Giang và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp tuyên truyền, triển khai bằng nhiều hình thức để vận động đề hội viên, đoàn viên và nhân dân nắm chắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể; phối hợp tổ chức vận động tham gia vào phát triển các loại hình kinh tế tập thể; phối hợp củng cố kiện toàn nâng cao chất lượng các mô hình kinh tế tập thể; thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội.

Phát huy vai trò các tổ chức đoàn thể cùng với hội đồng quản trị, ban giám đốc tại các tổ chức kinh tế tập thể có số lượng thành viên lớn trong xây dựng, phát triển tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã phát triển vững mạnh

Liên minh Hợp tác xã tỉnh tăng cường các hoạt động giữ vai trò là tổ chức đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức kinh tế tập thể, nòng cốt để thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể; Làm cầu nối giữa các cấp ủy đảng, chính quyền với thành phần kinh tế tập thể, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Phát huy vai trò hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ, chia sẻ thông tin, vận động thực hiện các chính sách đối với kinh tế tập thể; xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các đề án, chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh. Hằng năm xây dựng kế hoạch các chương trình thi đua, xây dựng và nhân rộng các cá nhân, tập thể điển hình tiên tiến trong lĩnh vực kinh tế tập thể. Thực hiện đảm nhiệm một số nội dung dịch vụ công phù hợp với quy định của pháp luật và chức năng, nhiệm vụ của Liên minh hợp tác xã.

Thường xuyên tổ chức các Hội nghị đối thoại với các hợp tác xã để kịp thời nắm bắt nguyện vọng, những khó khăn, vướng mắc và những kiến nghị của hợp tác xã nhằm tham mưu, đề xuất và kiên nghị với ủy ban nhân dân tỉnh, các sở ngành có liên quan tháo gỡ kịp thời.

6. Một số chương trình, đề án, nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên thực hiện từ nay đến năm 2030 (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án cụ thể để tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ của mình; phân công 01 đồng chí lãnh đạo phụ trách chỉ đạo thực hiện công tác này; định kỳ hằng năm (trước ngày 15/11) báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND tỉnh, đồng gửi cơ quan thường trực là Sở Kế hoạch và Đầu tư, Liên minh hợp tác xã tỉnh.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành và địa phương có liên quan tham mưu huy động các nguồn lực triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, cơ chế chính sách để hoàn thành các mục tiêu của Kế hoạch đề ra.

3. Các cơ quan thông tin truyền thông: Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện, thành phố, đài truyền thanh cơ sở thường xuyên có chuyên mục tuyên truyền, giải thích sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 20-NQ/TW và Chương trình số 38-CTr/TU tới toàn thể tầng lớp nhân dân.

4. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các nội dung Kế hoạch này; định kỳ hàng năm (trước ngày 20/12) tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định; kịp thời đề xuất UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh.

5. Giao Liên minh HTX tỉnh chủ trì tham mưu, phối hợp thực hiện giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch này đối với các huyện, thành phố.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành, ủy ban nhân dân cấp huyện chủ động đề xuất, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp và báo cáo ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ, các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- Các Sở, cơ quan trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Bắc Giang, Đài PTTH tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + LĐVP, KTTH, TH, TTTT;
- Lưu: VT, NamKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Thế Tuấn

Phụ lục
CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA KẾ HOẠCH
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)

SỐ TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I	CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, QUẢN TRIỆT NGHỊ QUYẾT, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG				
1	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 20 –NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới; Chương trình hành động số 38-Ctr/TU ngày 10/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 20 –NQ/TW.	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh		Thường xuyên	
2	Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống truyền thanh, truyền hình và các cơ quan thông tấn, báo chí đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
3	Mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; tăng thời lượng, nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tin bài tuyên truyền về tình hình phát triển kinh tế tập thể, tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 và Kế hoạch số 10-KH/TW ngày 23/8/2022 của Ban Chấp hành Trung ương, Chương trình hành động số 38-Ctr/TU ngày 10/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.	Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các cơ quan thông tấn, báo chí theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	

SỐ TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
II	RÀ SOÁT ĐỔI MỚI, HOÀN THIỆN CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH, CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ				
1	Quản lý vận hành và khai thác có hiệu quả Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin quốc gia về hợp tác xã	Sở Kế hoạch và Đầu tư	UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	
2	Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn hàng năm theo ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Các sở, ngành, cơ quan liên quan và các địa phương	Hàng năm	
3	Rà soát và tham mưu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Hợp tác xã sửa đổi và văn bản pháp luật có liên quan (đất đai, thuế, tín dụng...) bảo đảm thống nhất, tránh chồng chéo	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Các sở, ngành, cơ quan liên quan và các địa phương	2022-2023	
4	Tổng hợp kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành có nội dung liên quan đến cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể.	Sở Tư pháp	Các cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND cấp các huyện, thành phố.	Hàng năm	
5	Nghiên cứu thí điểm và nhân rộng cơ chế chính sách để khuyến khích các hợp tác xã tham gia vào hoạt động thu gom, phân loại, xử lý chất thải (đặc biệt ở khu vực nông thôn)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2022-2023	
6	Quy định Cơ chế, chính sách về tích tụ, tập trung đất đai trên địa bàn tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định hướng dẫn	

SỐ TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
7	Kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2021-2025	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Khoa học và CN, Liên minh HTX tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Năm 2022	
8	Kế hoạch thực hiện Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề giai đoạn 2023-2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Năm 2023	
9	Kế hoạch hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Năm 2023	
10	Tham mưu thực hiện Quyết định số 2510/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 phê duyệt Kế hoạch xúc tiến thương mại tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 1971/QĐ-BCT ngày 29/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030"	Sở Công thương	Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch; Kế hoạch và Đầu tư; Các doanh nghiệp, HTX; UBND các huyện, thành phố	Hàng năm	
11	Tham mưu thực hiện Quyết định số 2511/QĐ-UBND ngày 19/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt Kế hoạch Khuyến công tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 1881/QĐ-TTg ngày	Sở Công thương	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; Các doanh nghiệp, Hợp	Hàng năm	

SỐ TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	20/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Khuyến công quốc gia giai đoạn 2021 - 2025		tác xã		
12	Hướng dẫn và hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể ứng dụng kết quả các thành tựu khoa học và công nghệ về giống, công nghệ sinh học, công nghệ bảo quản, chế biến; đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp cho các sản phẩm đặc sản, chủ lực của các địa phương; hỗ trợ xây dựng, công bố tiêu chuẩn cho các sản phẩm hàng hóa; đăng ký mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc sản phẩm góp phần tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa, dịch vụ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; Các doanh nghiệp, HTX	Hàng năm	
13	Cân đối, bố trí ngân sách, lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình, dự án để hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể đầu tư kết cấu hạ tầng	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm	
14	Kế hoạch về đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố	Năm 2022	
15	Xây dựng chương trình đào tạo nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu nhân lực, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế của tỉnh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm	
16	Đề án kiện toàn sắp xếp lại tổ chức bộ máy hoạt động Quỹ hỗ trợ phát triển HTX theo Nghị định 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ	Liên minh HTX tỉnh	Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ	Năm 2022	
17	Tham mưu ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định mức chi ngân sách tỉnh hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại tổ chức kinh tế tập thể, HTX	Sở Tài chính	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và PTNT, Liên minh HTX tỉnh	Năm 2022-2023	

SỐ TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
18	Tham mưu ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng và điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023 - 2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố	Năm 2022-2023	
19	Rà soát việc thực hiện chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động làm việc trong hợp tác xã theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội và quy định của pháp luật có liên quan. Tổng hợp, đề xuất phương án xử lý nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế của HTX	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các tổ chức kinh tế tập thể, HTX; UBND các huyện, thành phố	Hàng năm	
20	Quy định Cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 -2026	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Khoa học và CN; UBND các huyện, thành phố	Năm 2023	
21	Dự án hỗ trợ công trình thủy lợi, giao thông nội đồng cho một số HTX nông nghiệp giai đoạn 2023-2025	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Năm 2023	
22	Quy định Cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2027 -2031	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Khoa học và CN; UBND các huyện, thành phố	Năm 2026	
23	Tham mưu xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định một số nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố	Năm 2022	

SỐ TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
24	Nâng cao và phát huy vai trò của Trung tâm Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã thuộc Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh trong việc hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể hoạt động, thực hiện vay vốn với lãi suất ưu đãi, bảo đảm công khai, minh bạch, không để thất thoát; tạo điều kiện cho các tổ chức kinh tế tập thể tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng.	Liên minh HTX tỉnh	Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố có liên quan	Thường xuyên	
25	Đề án phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022 -2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố có liên quan	Năm 2022	
26	Kế hoạch bảo vệ môi trường nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Năm 2022	
27	Dự án hỗ trợ nhà kho, xưởng phân loại và đóng gói sản phẩm, xưởng sơ chế - chế biến cho một số HTX nông nghiệp giai đoạn 2023-2025	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Năm 2023	
28	Kế hoạch tổ chức Hội nghị Xúc tiến thương mại cho các HTX, liên hiệp HTX trên địa bàn tỉnh Bắc Giang	Liên minh HTX tỉnh	các Sở, ngành có liên quan; Các tổ chức kinh tế tập thể, HTX	Hàng năm	
III	ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TỔ CHỨC KINH TẾ TẬP THỂ				
1	Tổng kết đánh giá hiệu quả của tổ chức kinh tế tập thể; phân loại và đánh giá HTX theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Rà soát, sắp xếp các HTX. Xử lý dứt điểm	UBND các huyện, thành phố	Liên Minh hợp tác xã tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT và các Sở, ngành có	Hàng năm	

SỐ TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	các hợp tác xã đã ngừng hoạt động, chờ giải thể theo quy định của pháp luật		liên quan; Các tổ chức kinh tế tập thể, HTX		
2	Kế hoạch tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực quản trị, đổi mới phương thức sản xuất, kinh doanh cho đội ngũ ban Quản trị, ban Giám đốc, thành viên, kế toán của hợp tác xã; tổ chức các chuyên đề chuyên sâu phù hợp nhu cầu của cán bộ, thành viên hợp tác xã.	Liên minh HTX tỉnh; các Sở: Công thương; Nông nghiệp và PTNT; Khoa học và Công nghệ...	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố; Các HTX	Hàng năm	
3	Đề án “Hỗ trợ nâng cao năng lực quản trị và hiệu quả hoạt động kế toán, kiểm toán trong các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2022 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030”	Liên minh HTX tỉnh	Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; UBND huyện, thành phố	Năm 2022	
4	Triển khai có hiệu quả Đề án Xây dựng Tổ hợp tác tạo tiền đề để phát triển thành Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025	Hội Nông dân tỉnh	Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố có liên quan	2021-2025	Theo Quyết định số 922/QĐ – TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ

SỐ TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
5	Triển khai có hiệu quả Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025” (gọi tắt là ĐA 939) gắn với chương trình OCOP và phát triển HTX, phát triển du lịch nông thôn	Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh	Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố có liên quan	2022-2025	
6	Triển khai có hiệu quả Đề án Hỗ trợ phát triển mô hình Hợp tác xã ứng dụng công nghệ 4.0 trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và mô hình Hợp tác xã nông nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.	Liên minh HTX tỉnh	Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố có liên quan	2021-2025	
7	Đề án Hội Nông dân các cấp là nòng cốt trong tư vấn, hỗ trợ nông dân đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp, thi đua sản xuất kinh doanh, cùng nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới	Hội Nông dân tỉnh	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT, Khoa học & Công nghệ, Báo Bắc Giang, Đài PT-TH tỉnh	Năm 2025	
8	Đề án nhân rộng các mô hình HTX ứng dụng công nghệ 4.0 trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và mô hình HTX nông nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Liên minh HTX tỉnh	Các Sở: Tài chính, KH&ĐT, Công Thương, Nông nghiệp & PTNT, Thông tin & Truyền Thông, Khoa học & CN, UBND các huyện, thành phố	Năm 2026	
9	Đề án Phát triển nâng cao hiệu quả hoạt động của mô hình HTX vệ sinh môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Liên minh HTX	Các Sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Năm 2027	

SỐ TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
10	Tổ chức tuyên truyền, tập huấn các chính sách pháp luật về tài chính, chính sách thuế mới, sửa đổi, bổ sung, miễn, giảm, gia hạn hỗ trợ cho tổ chức kinh tế tập thể. Thực hiện kịp thời, đầy đủ, đồng bộ các chính sách hỗ trợ, ưu đãi miễn, giảm, gia hạn về thuế, phí, đất đai cho tổ chức kinh tế tập thể theo quy định của pháp luật.	Cục Thuế tỉnh	Sở Tài chính, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm	
12	Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể nâng cao khả năng tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng; chủ động nắm bắt nhu cầu vốn tín dụng của lĩnh vực kinh tế tập thể, tiếp cận các dự án/phương án sản xuất kinh doanh khả thi, hiệu quả để đầu tư vốn tín dụng.	Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Bắc Giang	Các tổ chức tín dụng, Quỹ tín dụng nhân dân, HTX	Thường xuyên	
13	Triển khai hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại tổ chức kinh tế tập thể phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương	Sở Nông nghiệp và PTNT, Liên minh HTX tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Các tổ chức kinh tế tập thể, HTX; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	
14	Đề án: Xây dựng, phát triển các mô hình HTX chăn nuôi gia súc trên địa bàn các huyện miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tạo tiền đề phát triển thành các mô hình chăn nuôi tập trung, phát triển theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Liên minh HTX tỉnh	Các sở: Tài chính, Công Thương, Nông nghiệp & PTNT, và các Sở, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố.	Năm 2024	

SỐ TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
15	Đề án “Hỗ trợ nâng cao năng lực quản trị và hiệu quả hoạt động kế toán, kiểm toán trong các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025 – 2030”	Liên minh HTX tỉnh	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT; UBND các huyện, thành phố	Năm 2025	
166	Tăng cường liên kết giữa tổ chức kinh tế tập thể với các tổ chức thuộc thành phần kinh tế khác	UBND các huyện, thành phố	Liên Minh HTX tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT; Công Thương và các Sở, ngành có liên quan	Thường xuyên	
IV	NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI KINH TẾ TẬP THỂ				
1	Thường xuyên kiện toàn và nâng cao vai trò của Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tỉnh, Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể cấp huyện	Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND các huyện, thành phố	Các Sở, ban, ngành; các cơ quan thuộc UBND các huyện, thành phố	Hàng năm	
2	Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ về về kinh tế tập thể cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để kịp thời đáp ứng nhu cầu về thực hiện nhiệm vụ đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Hàng năm	
3	Theo dõi, tổng hợp khó khăn vướng mắc trong hoạt động của tổ chức kinh tế tập thể	Liên Minh Hợp tác xã tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	
4	Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra hàng năm	Thanh tra tỉnh, UBND các huyện, thành	Các tổ chức kinh tế tập thể, HTX; các sở, ban, ngành;	Hàng năm	

SỐ TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
		phố	UBND các huyện, thành phố		
5	Triển khai thực hiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đảm bảo theo quy định của pháp luật và theo quy trình liên thông Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã và Hệ thống thuế.	Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ và phân cấp quản lý thực hiện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
6	Quản lý hoạt động của các quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tiếp tục an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững; đảm bảo hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân tuân thủ quy định của pháp luật và đúng tôn chỉ, mục đích của quỹ tín dụng nhân dân.	Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Bắc Giang	Các tổ chức kinh tế tập thể, HTX; các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	
7	Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc xây dựng và triển khai các hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế về phát triển kinh tế tập thể; chủ động, tích cực mở rộng quan hệ với các tổ chức, cơ quan hữu quan của các tỉnh, thành phố trên cả nước, các tổ chức quốc tế và phi chính phủ nước ngoài nhằm học tập kinh nghiệm, tranh thủ các hỗ trợ tài chính, kỹ thuật dành cho kinh tế tập thể trên nguyên tắc bảo đảm quốc phòng, an ninh.	Liên minh Hợp tác xã tỉnh	Các sở, ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
V	TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬT TỔ QUỐC VIỆT NAM, CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI, XÃ HỘI - NGHỀ NGHIỆP VÀ LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ VIỆT NAM ĐỐI VỚI PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ				
1	Tuyên truyền, vận động để hội viên, đoàn viên và nhân dân nắm chắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể; phối hợp	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức	Các sở, ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên	Thường xuyên	

SỐ TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	tổ chức vận động để phát triển các loại hình kinh tế tập	chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp	quan		
2	Phát huy vai trò các tổ chức đoàn thể cùng với hội đồng quản trị, ban giám đốc tại các tổ chức kinh tế tập thể có số lượng thành viên lớn trong xây dựng, phát triển tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã phát triển vững mạnh.	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp	Các sở, ngành, Liên minh HTX tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
3	Hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ, chia sẻ thông tin, vận động thực hiện các chính sách đối với kinh tế tập thể, xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.	Liên minh Hợp tác xã tỉnh	Các sở, ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
4	Tham mưu UBND tỉnh tổ chức các Hội nghị đối thoại với các hợp tác xã để kịp thời nắm bắt nguyện vọng, khó khăn, vướng mắc và những kiến nghị của hợp tác xã.	Liên minh HTX tỉnh	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT; UBND các huyện, thành phố	Hàng năm	
5	Định kỳ hàng năm UBND các huyện, thành phố tổ chức đối thoại với các tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh	UBND các huyện, thành phố	Các phòng ban liên quan thuộc UBND các huyện, thành phố	Hàng năm	